

Phụ lục IV

**LỘ TRÌNH BỐ TRÍ SỐ GIƯỜNG BỆNH TƯƠNG ỨNG VỚI SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC
VÀ SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ KHOA, PHÒNG CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN VÂN HỒ, GIAI ĐOẠN 2025-2035**
(Kèm theo Đề án số 05 /ĐA-SYT ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Sở Y tế)

STT	Tên khoa/phòng	Quy mô giường bệnh	Số lượng người làm việc	LỘ TRÌNH THỜI GIAN THỰC HIỆN																				
				Năm 2025			Năm 2026			Năm 2027			Năm 2028			Năm 2029			Năm 2030			GD 2031-2035		
				Số giường bệnh sử dụng	Số lượng người làm việc	SL cấp phó khoa/phòng	Số giường bệnh sử dụng	Số lượng người làm việc	SL cấp phó khoa/phòng	Số giường bệnh sử dụng	Số lượng người làm việc	SL cấp phó khoa/phòng	Số giường bệnh sử dụng	Số lượng người làm việc	SL cấp phó khoa/phòng	Số giường bệnh sử dụng	Số lượng người làm việc	SL cấp phó khoa/phòng	Số giường bệnh sử dụng	Số lượng người làm việc	SL cấp phó khoa/phòng	Số giường bệnh sử dụng	Số lượng người làm việc	SL cấp phó khoa/phòng
	Tổng	470	573	370	377	34	380	405	38	390	428	38	400	449	39	410	463	40	420	478	40	470	572	42
	Cơ sở 1 - Xã Vân Hồ	150	192	50	66		60	74		70	92		80	103		90	113		100	124		150	192	
	Cơ sở 2 – BVĐK Thảo Nguyên cũ	320	381	320	311		320	331		320	336		320	346		320	350		320	354		320	380	
I	Phòng chức năng: 05																							
1	Phòng Tổ chức – Hành chính		28		16	1	0	17	1		20	2	0	20	2	0	22	2	0	23	2	0	28	3
	Cơ sở 1		12		4			5			6			6			7			8			12	
	Cơ sở 2		16		12			12			14			14			15			15			16	
2	Phòng Kế hoạch – Tổng hợp		18		10	1	0	10	1		11	1	0	11	1	0	12	1	0	12	1	0	18	1
	Cơ sở 1		8		2			2			3			3			4			4			8	
	Cơ sở 2		10		8			8			8			8			8			8			10	
3	Phòng Tài chính – Kế toán		23		15	2	0	16	2		17	2	0	18	2	0	18	2	0	18	2	0	23	2
	Cơ sở 1		8		2			2			3			4			4			4			8	
	Cơ sở 2		15		13			14			14			14			14			14			15	
4	Phòng Điều dưỡng		13		7	1	0	7	1		7	1	0	7	1	0	8	1	0	9	1	0	13	1
	Cơ sở 1		6		3			3			3			3			4			4			6	
	Cơ sở 2		7		4			4			4			4			4			5			7	
5	Phòng Quản lý chất lượng		7		7	1	0	7	1		7	1	0	7	1	0	7	1	0	7	1	0	7	1
	Cơ sở 1		2		2			2			2			2			2			2			2	
	Cơ sở 2		5		5			5			5			5			5			5			5	
II	Các khoa: 16 khoa																							
1	Khoa Khám bệnh;		37	0	27	2	0	29	3	0	30	3	0	30	3	0	31	3	0	31	3	0	37	3
	Cơ sở 1		12		6			8			8			8			8			8			12	
	Cơ sở 2		25		21			21			22			22			23			23			25	

2	Khoa xét nghiệm		24	0	16	2	0	16	2	0	17	2	0	18	2	0	19	2	0	19	2	0	24	2
	Cơ sở 1		8		3			3			3			4			4			4			8	
	Cơ sở 2		16		13			13			14			14			15			15			16	
3	Khoa chẩn đoán hình ảnh;		28	0	15	2	0	17	2	0	17	2	0	20	2	0	20	2	0	22	2	0	28	2
	Cơ sở 1		8		3			3			3			4			4			4			8	
	Cơ sở 2		20		12			14			14			16			16			18			20	
4	Khoa Dược - Vật tư thiết bị y tế		28	0	20	2	0	21	2	0	22	2	0	23	2	0	24	2	0	24	2	0	28	2
	Cơ sở 1		10		3			3			4			5			6			6			10	
	Cơ sở 2		18		17			18			18			18			18			18			18	
5	Khoa Nội tổng hợp	90	45	70	30	2	75	32	3	75	33	3	75	33	3	80	37	3	80	37	3	90	45	3
	Cơ sở 1	30	17	10	6		15	8		15	8		15	8		20	11		20	11		30	17	
	Cơ sở 2	60	28	60	24		60	24		60	25		60	25		60	26		60	26		60	28	
6	Khoa Ngoại tổng hợp	55	32	45	24	2	50	28	3	50	28	3	50	28	3	55	31	3	55	32	3	55	32	3
	Cơ sở 1	20	11	10	6		15	8		15	8		15	8		20	11		20	11		20	11	
	Cơ sở 2	35	21	35	18		35	20		35	20		35	20		35	20		35	21		35	21	
7	Khoa Chẩn thương - Chỉnh hình	25	15	25	13	1	25	14	1	25	14	1	25	15	1	25	15	1	25	15	1	25	15	1
	Cơ sở 1																							
	Cơ sở 2	25	15	25	13		25	14		25	14		25	15		25	15		25	15		25	15	
8	Khoa Phụ sản	45	29	40	21	2	40	21	2	40	22	2	40	23	2	40	23	2	45	26	2	45	29	2
	Cơ sở 1	10	7	5	3		5	3		5	3		5	3		5	3		10	6		10	7	
	Cơ sở 2	35	22	35	18		35	18		35	19		35	20		35	20		35	20		35	22	
9	Khoa Nhi	60	37	50	24	2	50	30	3	50	30	3	50	30	3	50	30	3	50	30	3	60	37	3
	Cơ sở 1	20	11	10	6		10	6		10	6		10	6		10	6		10	6		20	11	
	Cơ sở 2	40	26	40	18		40	24		40	24		40	24		40	24		40	24		40	26	
10	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc	40	42	35	30	2	35	34	3	35	34	3	35	35	3	35	35	3	40	41	3	40	42	3
	Cơ sở 1	10	12	5	6		5	6		5	6		5	6		5	6		10	12		10	12	
	Cơ sở 2	30	30	30	24		30	28		30	28		30	29		30	29		30	29		30	30	
11	Khoa Liên chuyên khoa (TMH-RHM-Mắt)	45	29	25	17	2	25	17	1	25	17	1	35	23	2	35	23	2	35	23	2	45	29	2
	Cơ sở 1	20	11										10	6		10	6		10	6		20	11	
	Cơ sở 2	25	18	25	17		25	17		25	17		25	17		25	17		25	17		25	18	
12	Khoa Y học cổ truyền - Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	65	41	45	28	2	45	28	2	55	33	2	55	34	2	55	34	2	55	34	2	65	41	3
	Cơ sở 1	20	11							10	6		10	6		10	6		10	6		20	11	
	Cơ sở 2	45	30	45	28		45	28		45	27		45	28		45	28		45	28		45	30	

13	Khoa Truyền nhiễm	45	29	35	20	2	35	23	2	35	23	2	35	23	2	35	23	2	35	23	2	45	29	3
	Cơ sở 1	20	11	10	6		10	6		10	6		10	6		10	6		10	6		20	11	
	Cơ sở 2	25	18	25	14		25	17		25	17		25	17		25	17		25	17		25	18	
14	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	0	16	0	10	1	0	11	1	0	11	1	0	12	1	0	12	1	0	13	1	0	16	1
	Cơ sở 1		9		3			4			4			5			5			6			9	
	Cơ sở 2		7		7			7			7			7			7			7			7	
15	Khoa Dinh Dưỡng	0	7	0	7	1	0	7	1	0	7	1	0	7	1	0	7	1	0	7	1	0	7	1
	Cơ sở 1		2		2			2			2			2			2			2			2	
	Cơ sở 2		5		5			5			5			5			5			5			5	
16	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	0	44	0	20	2	0	20	2	0	28	2	0	32	2	0	32	3	0	32	3	0	44	3
	Cơ sở 1		16								8			8			8			8			16	
	Cơ sở 2		28		20			20			20			24			24			24			28	

